

SIMPLEX+

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



Nokta | **MAKRO**
DETECTION TECHNOLOGIES

Authorized
R&D CENTER

CẢNH BÁO

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI VẬN HÀNH THIẾT BỊ

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

► Comply with applicable laws and regulations governing use of metal detectors while using this detector. Do not use the detector without authorization in protected or archeological sites. Do not use this detector around unexploded ordnance or in restricted military zones without authorization. Notify appropriate authorities with details of any historical or culturally significant artifacts you find.

CẢNH BÁO

► SIMPLEX + là một thiết bị điện tử hiện đại. Không lắp ráp hoặc vận hành thiết bị khi chưa đọc hướng dẫn sử dụng.

► Không lưu trữ thiết bị và đĩa dò dưới nhiệt độ quá thấp hoặc quá cao trong thời gian dài. (Nhiệt độ lưu trữ: - 20 °C đến 60 °C / - 4 °F đến 140 °F)

► Thiết bị được thiết kế với chuẩn IP68 như một đơn vị chống nước lên đến 3m/10ft. (Ngoại trừ tai nghe không dây có trong gói WHP)

► Chú ý những điều sau đây sau khi sử dụng thiết bị, đặc biệt là dưới nước mặn:

1. Rửa hộp hệ thống, trực thân máy và đĩa dò bằng nước máy, và đảm bảo không còn nước muối trong các giắc cắm.

2. Không sử dụng bất kỳ hóa chất nào để làm sạch và/hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác.

3. Lau khô màn hình và trực bằng vải mềm không làm trầy xước.

► Bảo vệ máy dò khỏi những tác động trong quá trình sử dụng. Khi vận chuyển, hãy cẩn thận đặt máy dò trong thùng carton của nó và giữ an toàn với đóng gói bao bì chống sốc.

► Máy dò kim loại SIMPLEX + chỉ có thể được tháo ra và sửa chữa bởi Trung tâm dịch vụ ủy quyền của Nokta Makro. Việc tháo hoặc sửa chữa trái phép vì bất kỳ lý do nào sẽ làm mất hiệu lực bảo hành.

QUAN TRỌNG

► Không sử dụng thiết bị trong nhà. Thiết bị có thể liên tục phát tín hiệu mục tiêu bởi vì trong nhà là nơi có nhiều kim loại. Sử dụng thiết bị ngoài trời, trong các không gian mở.

► Không để máy dò hoặc thiết bị điện tử khác hoạt động gần trong khoảng (10m (30ft.)) với thiết bị này.

► Không mang theo bất kỳ vật kim loại nào trong khi sử dụng thiết bị. Giữ thiết bị cách xa giày của bạn trong khi đi dò. Thiết bị có thể phát hiện các kim loại trên người hoặc bên trong giày của bạn như mục tiêu.

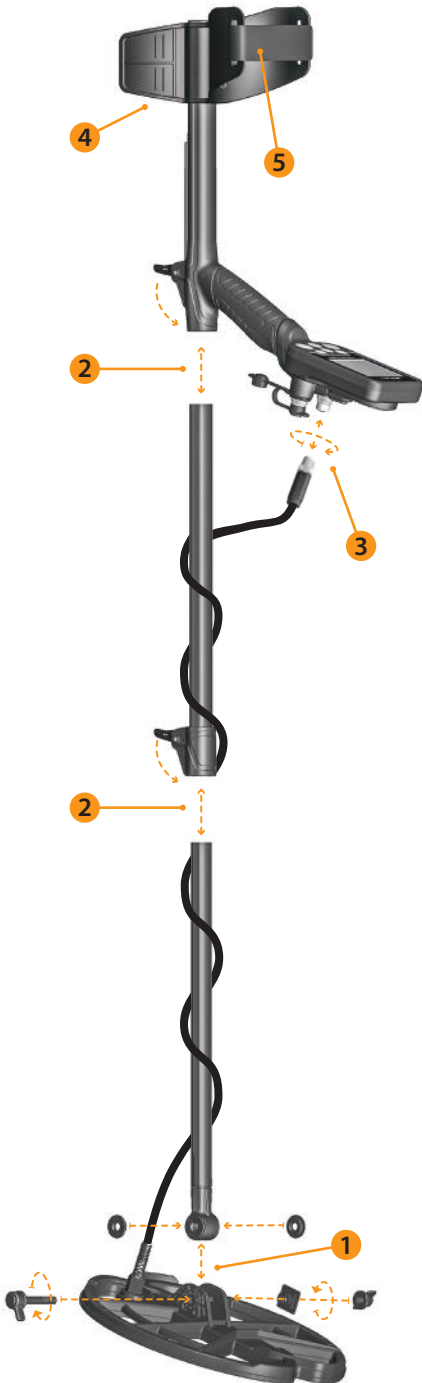


Đối với khách hàng trong Liên minh Châu Âu: Không vứt bỏ thiết bị này trong rác thải sinh hoạt nói chung. Biểu tượng thùng rác có bánh xe bị gạch chéo trên thiết bị cho biết thiết bị này không nên được vứt bỏ trong rác thải sinh hoạt nói chung, mà phải được tái chế theo quy định của chính quyền địa phương và các yêu cầu về môi trường.



MỤC LỤC

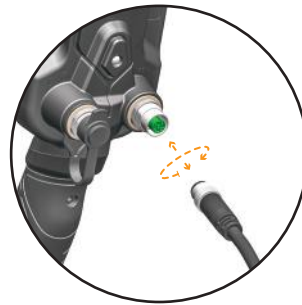
LẮP RÁP	1
GIỚI THIỆU THIẾT BỊ	2
MÀN HÌNH	3
THÔNG TIN PIN	4
THÔNG TIN TAI NGHE KHÔNG DÂY	4
SỬ DỤNG ĐÚNG CÁCH	5
HƯỚNG DẪN NHANH	6
ID MỤC TIÊU	7
CÁC CHẾ ĐỘ TÌM KIẾM	8-9
ĐỘ NHẠY	10
ĐỘ SÂU MỤC TIÊU	10
CÀI ĐẶT	11-15
ĐỊNH VỊ MỤC TIÊU	15-16
CHỨC NĂNG TẮT TIẾNG	16
MỤC TIÊU LỚN HOẶC NÔNG	16
TÍNH HIỆU SAI VÀ NGUYÊN NHÂN	16
CHỈ THỊ KHOÁNG HÓA	16-17
ĐÁ VÀ CÁCH TÌM KIẾM TRONG ĐỊA HÌNH ĐÁ	17
KIM LOẠI NẴM DƯỚI ĐÁ	17
DÒ TRÊN BÃI BIỂN VÀ DƯỚI NƯỚC	18
BIỂU TƯỢNG KIỂM TRA ĐĨA DÒ	18
LƯU VÀ KHÔI PHỤC MẶC ĐỊNH CỦA NHÀ MÁY	18
CẬP NHẬT PHẦN MỀM	18
THÔNG SỐ KỸ THUẬT	19



(1) Sau khi lắp vòng đệm vào trục dưới, đặt trục dưới vào vị trí của nó trên đĩa dò. Lắp vít và đai ốc để cố định, không siết quá chặt.

(2) Để nối trục giữa với trục trên và trục dưới, mở khóa chốt và chèn các thanh vào với nhau. Sau khi điều chỉnh độ dài thiết bị phù hợp theo chiều cao của bạn, đóng các khóa chốt lại để cố định.

(3) Quấn dây cáp đĩa dò quanh trục thân máy, không kéo dây quá căng. Sau đó, cắm giắc đĩa dò vào vị trí của nó trên hộp hệ thống và cố định lại bằng cách siết chặt đai ốc. Trong khi siết chặt, bạn có thể nghe thấy tiếng clic, điều này cho biết đầu giắc đã được cố định an toàn.



(4) Nếu bạn muốn điều chỉnh tay vịn, trước tiên hãy tháo vít. Sau khi trượt tay vịn lên hoặc xuống một nấc, căn chỉnh thẳng lỗ bắt vít và vặn vít để cố định lại. Bạn có thể gắn vít dự phòng vào các lỗ trống nếu bạn không muốn làm mất nó.



(5) Lắp dây đeo tay như trong hình và điều chỉnh nó theo kích cỡ cánh tay của bạn rồi cố định lại.



Nút cài đặt để truy cập vào tất cả các cài đặt



Nút Định vị/ Xác nhận



Mũi tên xuống: Bật-Tắt / Reset cứng / Giảm độ nhạy

Để bật và tắt thiết bị, nhấn và giữ trong khoảng 3 giây. Để khôi phục lại thiết bị bằng cách reset cứng trong trường hợp không có bất kỳ đáp ứng nào của hệ thống, hãy nhấn và giữ trong khoảng 6 giây.



Mũi tên lên / Quay lại: Tăng độ nhạy / Quay lại

Trong màn hình chính, mũi tên lên được sử dụng để tăng độ nhạy. Trong trình đơn cài đặt, nó được sử dụng để thoát cài đặt và quay lại màn hình chính.



Mũi tên sang phải (+): Điều hướng sang phải trong phân biệt Notch và lựa chọn chế độ & thay đổi giá trị của bất cứ cài đặt nào.



Mũi tên sang trái (-): Điều hướng sang trái trong phân biệt Notch và lựa chọn chế độ & thay đổi giá trị của bất cứ cài đặt nào.



Loa

Đèn LED

Giắc kết nối tai nghe và bộ sạc

QUAN TRỌNG! Khi các giắc kết nối không được sử dụng, hãy đậy chúng lại bằng nắp nhựa! Khi đậy nắp nhựa vào, hãy chắc chắn rằng bạn để không khí thoát ra ngoài! Nếu không, nắp có thể bật ra.

Giắc kết nối đĩa dò



(1) Thang ID mục tiêu

Hiển thị ID của mục tiêu được phát hiện trên thang ID. Nó cũng chỉ ra các ID được lọc theo cài đặt phân biệt Notch.

(2) Các chế độ tìm kiếm

(3) Chỉ thị độ nhạy

(4) Khu vực hiển thị ID mục tiêu khi phát hiện mục tiêu, chế độ định vị cũng như các biểu tượng cảnh báo. Ngoài ra, giá trị của bất kỳ cài đặt nào được chọn từ trình đơn sẽ được hiển thị trong khu vực này.

(5) Cài đặt

(6) Kết nối không dây

(7) Chỉ thị độ sâu tức thì

(8) Chỉ thị mức pin

(9) Chỉ thị khoáng hóa

THÔNG TIN PIN

SIMPLEX + có một pin lithium polymer 2300mAh bên trong.

Thời gian chạy của pin là khoảng 12 giờ. Các yếu tố như sử dụng loa hoặc tai nghe có dây / không dây, đèn nền màn hình, Đèn LED, v.v. sẽ ảnh hưởng đến thời gian chạy của pin.

Sạc

Sạc pin cho SIMPLEX+ trước khi sử dụng ban đầu. Thời gian sạc sẽ mất khoảng 3 giờ.

Để sạc pin, cắm một đầu cáp sạc vào giắc kết nối tai nghe/bộ sạc trên hộp hệ thống và đầu còn lại vào bộ sạc (5V 2A).

Hoạt động với pin dự phòng

Bạn cũng có thể cấp nguồn và sạc pin với một pin dự phòng. Để thực hiện việc này, bạn chỉ cần cắm một đầu cáp sạc vào giắc kết nối tai nghe/bộ sạc trên hộp hệ thống, đầu còn lại vào pin dự phòng. Lưu ý rằng bạn sẽ không thể sử dụng tai nghe có dây khi thiết bị đang kết nối với pin dự phòng.

QUAN TRỌNG! Không sử dụng máy dò dưới nước khi đang kết nối với pin dự phòng.

Pin yếu

Biểu tượng pin trên màn hình cho biết trạng thái thời gian sử dụng của pin. Khi điện tích giảm, các thanh bên trong biểu tượng pin cũng giảm theo. Biểu tượng pin có dấu chấm than (!) sẽ xuất hiện trên màn hình khi pin cạn kiệt và sau khi nhấp nháy 6 lần, thiết bị sẽ tắt.

CẢNH BÁO PIN

Không để thiết bị ở nơi có nhiệt độ quá cao (ví dụ: cốp xe hoặc ngăn đựng găng tay)

Không sạc pin ở nhiệt độ trên 35°C (95°F) hoặc dưới 0°C (32°F).

Pin máy dò SIMPLEX+ chỉ có thể được thay thế bởi Nokta Makro Detectors hoặc các trung tâm dịch vụ ủy quyền của Nokta Makro.

THÔNG TIN VỀ TAI NGHE

SIMPLEX + WHP (Gói tai nghe không dây) đi kèm với tai nghe không dây 2.4 GHz. Tai nghe không dây là KHÔNG chống nước.

'Kết nối không dây sẽ hoạt động miễn là hộp hệ thống của thiết bị không bị nhúng chìm dưới nước. Nói cách khác, bạn có thể sử dụng tai nghe không dây trong khi đi dò ở vùng nước nông với đĩa dò được nhúng chìm dưới nước. Nhưng nhớ rằng không để tai nghe không dây tiếp xúc với nước.

Trong trường hợp hộp hệ thống được nhúng chìm dưới nước, kết nối không dây sẽ không hoạt động. Trong trường hợp này, bạn cần mua phụ kiện tai nghe chống nước của chúng tôi để sử dụng được cả trên cạn và dưới nước.

Với chỉ sử dụng trên cạn, bạn cũng có thể mua phụ kiện chuyển đổi tai nghe của chúng tôi nếu bạn muốn sử dụng SIMPLEX+ với tai nghe có dây của riêng bạn. Bộ chuyển đổi này được bao gồm trong các gói SIMPLEX + mà không có tai nghe không dây.



Khi bạn kết nối bất kỳ tai nghe có dây nào với SIMPLEX +, 2 cài đặt mức âm thanh sẽ hiển thị trong cài đặt âm lượng: Thấp và Cao có thể điều chỉnh trong khoảng 1-4.

SỬ DỤNG ĐÚNG CÁCH



Chiều cao trục sai

Là rất quan trọng để điều chỉnh chiều dài máy dò phù hợp với chiều cao của bạn để có thể đi dò mà không bị khó chịu và mệt mỏi.



Chiều cao trục đúng

Điều chỉnh chiều cao của trục sao cho khi bạn đứng thẳng, cánh tay của bạn được thả lỏng và đĩa dò nằm khoảng 5cm (~ 2 ") trên mặt đất.

QUÉT ĐÚNG CÁCH

Góc đĩa dò sai



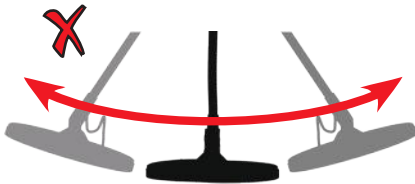
Góc đĩa dò sai



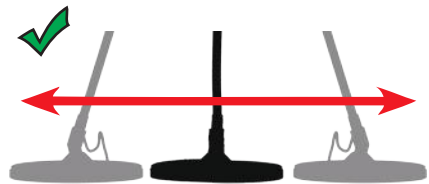
Góc đĩa dò đúng



Cách quét sai



Cách quét đúng



Quan trọng là giữ cho đĩa dò song song với mặt đất để có được kết quả chính xác.

Đĩa dò phải song song với mặt đất mọi lúc.

HƯỚNG DẪN NHANH

1) Lắp ráp thiết bị như hướng dẫn ở trang 1.

2) Nhấn nút Bật/Tắt để bật thiết bị.

(3) Khi thiết bị được bật, nó sẽ bắt đầu ở chế độ Cánh đồng với 2 âm thanh. Bạn có thể thay đổi chế độ tìm kiếm dựa theo điều kiện mặt đất. Ví dụ: Nếu bạn đang đi dò trên bãi biển cát ướt, bạn có thể muốn chọn chế độ Bãi biển. Bạn cũng có thể thay đổi tần số của thiết bị. Hãy tìm hiểu thêm thông tin chi tiết về các chế độ tìm kiếm và tần số trong hướng dẫn này.

4) Bạn có thể tăng độ nhạy nếu cần. Tăng độ nhạy sẽ cho bạn độ sâu lớn hơn. Tuy nhiên, nếu môi trường xung quanh hoặc mặt đất gây ra tiếng ồn quá mức cho thiết bị, bạn cần hạ thấp cài đặt độ nhạy.

5) Kiểm tra thiết bị với nhiều kim loại khác nhau sẽ hữu ích cho việc làm quen với âm thanh do thiết bị tạo ra.

"6) Sử dụng cài đặt phân biệt Notch để loại bỏ các kim loại không mong muốn trong khi đi dò chẳng hạn như kim loại phế liệu. SIMPLEX + có 20 điểm ảnh hoặc ""đấu vạch"" phân biệt, được hiển thị bên dưới thang ID Mục tiêu với các ô nhỏ. Mỗi ô đại diện cho một nhóm gồm 5 ID (01-05, 06-10, 11-15, v.v.). Bất kỳ tổ hợp nào của các ô này đều có thể được từ chối hoặc chấp nhận dựa theo sở thích của bạn.

7) Nếu bạn đang đi dò ở khu vực có nhiều kim loại phế liệu và thiết bị nhận quá nhiều tín hiệu sắt, thay vì sử dụng phân biệt Notch, bạn có thể sử dụng cài đặt Âm lượng Sắt để giảm hoặc tắt hoàn toàn âm lượng của các kim loại đen. Điều này sẽ cung cấp thêm chiều sâu.

8) Bây giờ, bạn có thể bắt đầu đi dò.

9) Vì thiết bị của bạn hoạt động theo nguyên lý chuyển động, do vậy hãy quét đĩa dò từ phải và trái duy trì khoảng cách 5cm (2 ") trên mặt đất. Nếu đĩa dò không chuyển động, thiết bị sẽ không cung cấp bất kỳ phản hồi âm thanh nào ngay cả khi đĩa dò trên một mục tiêu kim loại.

10) Khi một mục tiêu được phát hiện, ID của mục tiêu và vị trí của nó trên thang ID sẽ được hiển thị trên màn hình. Thiết bị cũng sẽ tạo ra phản hồi âm thanh theo chế độ tìm kiếm được chọn.

11) Khi phát hiện mục tiêu, bạn có thể xác định vị trí chính xác của mục tiêu bằng cách nhấn và giữ nút PP. Âm lượng âm thanh sẽ tăng và cường độ âm thanh cũng sẽ tăng khi bạn tiếp cận mục tiêu.



ID MỤC TIÊU là con số được tạo bởi máy dò kim loại dựa trên độ dẫn của kim loại và đưa ra ý tưởng cho người dùng về mục tiêu có thể là gì. ID mục tiêu được hiển thị với hai chữ số trên màn hình và nằm trong khoảng từ 00-99.

LƯU Ý: Hãy nhớ rằng, các mục tiêu lớn sẽ có ID cao hơn dự kiến, mặc dù chúng có thể có độ dẫn thấp hơn.

Trong một số trường hợp, thiết bị có thể tạo ra nhiều ID cho cùng một mục tiêu. Nói cách khác, ID có thể tăng vọt. Điều này được gây ra bởi nhiều yếu tố. Định hướng mục tiêu, độ sâu, độ tinh khiết của kim loại, độ ăn mòn, mức độ khoáng hóa của đất, v.v. Ngay cả hướng xoay của đĩa dò cũng có thể khiến thiết bị tạo ra nhiều ID.

Trong một số trường hợp, thiết bị có thể không cung cấp bất kỳ ID nào. Thiết bị cần nhận được tín hiệu mạnh và rõ ràng từ mục tiêu để cung cấp một ID. Do đó, nó có thể không cung cấp một ID cho các mục tiêu ở độ sâu rìa hoặc các mục tiêu nhỏ hơn ngay cả khi thiết bị phát hiện chúng.

Hãy nhớ rằng các ID mục tiêu là "có thể", nói cách khác là các giá trị ước tính và nó sẽ không thể cho biết thuộc tính của vật kim loại bị chôn giấu một cách chính xác cho tới khi nó được đào lên.

ID của các kim loại màu như đồng, bạc, nhôm và chì đều cao. Dải ID mục tiêu của vàng rất rộng và có thể nằm trong cùng dải với các kim loại phế liệu như sắt, giấy bạc, nắp chai và nắp lon. Do đó, nếu bạn đang tìm kiếm các mục tiêu vàng, thì việc đào lên một số kim loại phế liệu là điều bình thường.

Tiền xu được tìm kiếm trên khắp thế giới được làm bằng các kim loại khác nhau và có kích cỡ khác nhau ở các vị trí địa lý và thời đại lịch sử khác nhau. Do đó, để tìm hiểu ID mục tiêu của các đồng xu trong một khu vực cụ thể, nên thực hiện một kiểm tra với các mẫu của những đồng xu đó, nếu có thể.

Có thể tốn chút thời gian và kinh nghiệm để sử dụng tốt nhất tính năng ID Mục tiêu trong khu vực tìm kiếm của bạn. Các thương hiệu và đời máy dò khác nhau tạo ra các số ID Mục tiêu khác nhau. Thậm chí các số thay đổi nhiều hơn phụ thuộc vào độ sâu mục tiêu, khoáng hóa mặt đất và các kim loại liền kề nhau. Nhưng sau một số thực hành, bạn sẽ nhanh chóng làm quen được với ý nghĩa các ID Mục tiêu của SIMPLEX+.

CÁC CHẾ ĐỘ TÌM KIẾM

SIMPLEX + có 5 chế độ tìm kiếm được thiết kế cho các địa hình và mục tiêu khác nhau. Bạn có thể điều hướng giữa các chế độ một cách dễ dàng bằng cách sử dụng các nút mũi tên sang phải và sang trái. Chế độ đã chọn sẽ được tô màu đen.



Cánh đồng

Đặc biệt khuyến khích cho tìm kiếm di tích. Nó sẽ cho bạn kết quả khả quan đặc biệt là ở những nơi sạch sẽ ít kim loại rác. Độ sâu tốt hơn có thể đạt được trên những khu vực có đá và kim loại rác, bằng cách sử dụng cài đặt phân biệt Notch và quét đĩa dò chậm hơn (mỗi lần qua phải/trái khoảng 1 giây).

Trong chế độ này, thiết bị tạo ra âm thấp cho các mục tiêu kim loại đen có ID trong khoảng 0-15. Đối với các mục tiêu không chứa sắt có ID 16-99, thiết bị sẽ cho ra âm cao hơn khi đĩa dò tiếp cận mục tiêu.

CÁC CHẾ ĐỘ CÔNG VIÊN : Đây là các chế độ phân biệt 3 âm thanh được thiết kế để tìm tiền xu, đặc biệt là trong những khu vực có nhiều kim loại rác như các công viên.



Công viên 1

Nó tương đối sâu hơn, nhưng chậm hơn một chút so với chế độ Công viên 2.

Ở chế độ này, thiết bị tạo ra âm thấp cho các mục tiêu kim loại đen có ID 0-15, âm trung bình đối với vàng và kim loại màu có ID 16-69, âm cao đối với kim loại màu có ID 70-99 như bạc, đồng thau và đồng đỏ.



Công viên 2

Ở chế độ này, thiết bị tạo ra âm thấp cho các mục tiêu kim loại đen có ID 0-15, âm trung bình cho vàng và các kim loại màu có ID 16-42, âm cao cho các kim loại màu có ID 43-99 như: bạc, đồng thau và đồng đỏ.



Bãi biển

Đây là một chế độ đặc biệt của SIMPLEX + được phát triển cho mặt đất dẫn điện (bãi biển cát ướt, đất kiềm, v.v.). Tính năng của chế độ này thể hiện ở khả năng bỏ qua sắt và các mục tiêu tương tự trong nhóm này và có thể thực hiện cân bằng mặt đất trên bất kỳ loại đất nào. Trong khi ở các chế độ phân biệt khác, thiết bị thực hiện cân bằng mặt đất tự động trong phạm vi 20-99.9, thì ở chế độ này, thiết bị cân bằng mặt đất trong phạm vi 0-99.9. Điều này cho phép cân bằng mặt đất dễ dàng hơn trên đất dẫn điện nơi mà thông thường không thể thực hiện hoặc gặp khó khăn khi cân bằng mặt đất.

Khác với các chế độ khác, các mục tiêu có ID 0-15 được lọc ra theo mặc định và không thể thay đổi để bỏ qua kim loại đen hoặc tiếng ồn mặt đất. Ở chế độ này, thiết bị tạo ra âm trung bình cho vàng và kim loại màu có ID 16-99.

Nước mặn và đất kiềm có tính dẫn điện đáng kể do ion hóa cao và gây ra các ảnh hưởng tương tự với sắt trong máy dò. Những ảnh hưởng này có thể làm cho không thể tìm kiếm được đối với các máy dò thông thường. Sự tồn tại của tính năng loại bỏ sắt trong máy dò có thể cải thiện được tình trạng này nhưng có thể là không đủ.

Chế độ bãi biển của SIMPLEX + loại bỏ những ảnh hưởng và tiếng ồn mặt đất như vậy. Các phương diện được xem xét khi dò trên mặt đất dẫn điện được giải thích chi tiết hơn trong phần có tiêu đề Phát hiện trên Bãi biển và Dưới nước.



Tất cả kim loại

Khác với các chế độ khác, chế độ này có một âm thanh nền liên tục. Bạn không thể tìm kiếm trong chế độ Tất cả Kim loại mà không cân bằng mặt đất.

Trong chế độ này, thiết bị không phân biệt mục tiêu và phát hiện tất cả chúng (kim loại, đá khoáng, v.v.). ID của các mục tiêu này được hiển thị trên màn hình (ngoại trừ đá nóng tiêu cực) và cùng một âm thanh được cung cấp cho tất cả các mục tiêu. Âm thanh tăng theo cường độ khi đĩa dò tiếp cận mục tiêu.

Trong chế độ này, cài đặt ngưỡng cho mỗi mức độ nhạy được tối ưu hóa để cung cấp hiệu suất tốt nhất trên các địa hình khác nhau. Bạn có thể điều chỉnh những cài đặt này dựa trên các điều kiện mặt đất.

Khi độ nhạy được hạ xuống, âm thanh ngưỡng sẽ yếu hơn và không thể nghe thấy ở mức độ nhạy thấp nhất.

Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng Chế độ Tất cả Kim loại khi sự phân biệt là không quan trọng và không sử dụng nó trong khu vực có nhiều kim loại rác hoặc khu vực có nhiều đá nóng.

ĐỘ NHẠY



Độ nhạy là cài đặt độ sâu của thiết bị. Nó cũng được sử dụng để loại bỏ các tín hiệu điện từ trong môi trường xung quanh và tín hiệu tiếng ồn truyền từ mặt đất.

LƯU Ý: Để đạt được hiệu suất độ sâu tối đa, để loại bỏ tiếng ồn gây ra bởi nhiễu điện từ, trước tiên hãy thử thay đổi tần số.

Cài đặt độ nhạy bao gồm 7 mức và được thiết lập trước cho mỗi chế độ. Tất cả các chế độ đều bắt đầu ở cài đặt mặc định. Chúng có thể được thay đổi khi cần thiết. Điều chỉnh độ nhạy áp dụng cho chế độ được lựa chọn, cài đặt được sửa đổi không ảnh hưởng đến cài đặt độ nhạy của các chế độ khác.

QUAN TRỌNG! Độ nhạy mức 7 được thêm vào SIMPLEX + sau khi phát hành nó thông qua việc cập nhật phần mềm, có độ sâu vượt trội. Tuy nhiên, lưu ý rằng thiết bị có thể hoạt động ồn hơn ở mức này tùy thuộc vào các điều kiện và điều này là hoàn toàn bình thường.

Cài đặt độ nhạy là một sở thích cá nhân. Tuy nhiên, điều quan trọng là thiết lập độ nhạy đến mức cao nhất có thể mà không nghe thấy nhiều âm thanh popping để tránh bỏ lỡ các mục tiêu nhỏ hơn và sâu hơn. Cho ví dụ; nếu mức độ ồn là phù hợp để tìm kiếm và gióng nhau ở mức 3 và 6, thì 6 nên được ưu tiên.

Bạn có thể tăng và giảm cài đặt bằng cách sử dụng các nút lên và xuống từ màn hình chính. Biểu tượng bên trái màn hình chỉ mức độ nhạy.

QUAN TRỌNG! Nếu bạn muốn giảm cài đặt độ nhạy, chú ý nhấn nút xuống từng lần một và không nhấn giữ nút lâu. Vì nút xuống cũng là nút nguồn, nhấn giữ sẽ tắt nguồn thiết bị.

ĐỘ SÂU MỤC TIÊU

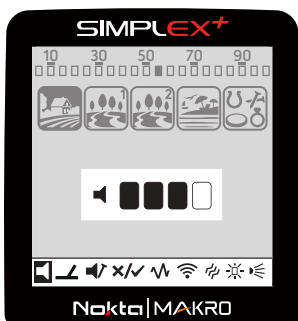
Thiết bị cung cấp một độ sâu mục tiêu ước chừng dựa theo cường độ tín hiệu trong khi phát hiện.



Chỉ thị độ sâu: Hiển thị mức độ gần của mục tiêu với bề mặt theo 5 mức trong khi phát hiện. Khi mục tiêu đến gần hơn, các mức sẽ giảm và ngược lại.

Do mỗi chế độ của SIMPLEX + có độ sâu khác nhau, nên chỉ thị độ sâu sẽ hiển thị mức độ sâu khác nhau cho cùng mục tiêu ở các chế độ khác nhau.

Phát hiện độ sâu được điều chỉnh giả định rằng mục tiêu là một đồng xu 2.5cm (1"). Độ sâu thực tế thay đổi tùy theo kích thước của mục tiêu. Chẳng hạn, máy dò sẽ chỉ ra độ sâu nhiều hơn cho mục tiêu nhỏ hơn đồng xu 2.5cm (1") và độ sâu ít hơn cho mục tiêu lớn hơn.



Nhấn nút cài đặt để truy cập vào tất cả các thiết lập. Khi nút cài đặt được nhấn, âm lượng là thiết lập đầu tiên trên thanh cài đặt nằm ở dưới cùng của màn hình, sẽ được tô màu đen. Mỗi lần bạn nhấn nút cài đặt, thiết lập tiếp theo trên thanh cài đặt sẽ được chọn và giá trị của nó sẽ hiển thị trên màn hình. Bạn có thể thay đổi giá trị cài đặt bằng cách sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-).

Để thoát cài đặt, nhấn nút mũi tên lên/quay lại hoặc nhấn nút cài đặt từng lần một cho đến khi quay về màn hình chính. Khi đang ở thanh cài đặt, nếu không có nút nào được nhấn trong một thời gian, cài đặt sẽ hết thời gian và thiết bị sẽ quay trở lại màn hình chính.

LƯU Ý: Phân biệt Notch không hoạt động ở chế độ Tắt cả kim loại, cài đặt âm lượng sắt không hoạt động ở chế độ Tắt cả kim loại và Bãi biển, do đó không thể lựa chọn. Cài đặt ngưỡng xuất hiện thay cho cài đặt Notch ở chế độ Tắt cả kim loại.



Cài đặt này cho phép bạn tăng hoặc giảm âm lượng của thiết bị dựa trên sở thích và điều kiện môi trường của bạn. Cài đặt âm lượng bao gồm 4 mức và được điều chỉnh bằng cách sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-). Khi bạn tắt và bật lại thiết bị, thiết bị sẽ bắt đầu với mức âm lượng cuối cùng mà bạn chọn. Cài đặt này chung cho tất cả các chế độ, thay đổi sẽ có hiệu lực trong tất cả các chế độ.



Khi bạn cắm bất kỳ tai nghe có dây nào vào SIMPLEX +, 2 bộ mức âm thanh sẽ hiển thị trong cài đặt âm lượng: Thấp và Cao (có thể điều chỉnh trong khoảng 1-4).

Vì mức âm lượng ảnh hưởng đến mức tiêu thụ điện năng, chúng tôi khuyên bạn không nên tăng quá mức cần thiết.



SIMPLEX + được thiết kế để hoạt động mà không cần cân bằng mặt đất ở các chế độ Cánh đồng và Công viên trên hầu hết các địa hình. Tuy nhiên, đối với người dùng có kinh nghiệm và trên mặt đất khoảng hóa cao, cân bằng mặt đất sẽ mang lại độ sâu vượt trội và độ ổn định cho thiết bị.

Cân bằng mặt đất có thể được thực hiện theo hai cách với SIMPLEX +: Tự động và Thủ công.

Khi cân bằng mặt đất được chọn trong trình đơn cài đặt, thiết bị sẽ tự động chuyển sang chế độ Tắt cả kim loại bất kể chế độ tìm kiếm đã chọn.

Cân bằng mặt đất tự động

Cân bằng mặt đất tự động được thực hiện như sau trong tất cả các chế độ tìm kiếm:

1. Tìm một vị trí mà không có kim loại.
2. Sau đó chọn cài đặt cân bằng mặt đất trong thanh cài đặt, nhấn và giữ nút Định vị/Xác nhận và bắt đầu nâng hạ đĩa dò lên xuống từ khoảng cách 15-20 cm (~ 6 " - 8 ") xuống đến 3 cm (~ 1 ") trên mặt đất với chuyển động đều và giữ cho đĩa dò song song với mặt đất.
3. Tiếp tục cho đến khi nghe thấy một tiếng bíp, cho biết bạn đã hoàn thành cân bằng mặt đất. Dựa trên các điều kiện mặt đất, mất khoảng 2-4 lần nâng hạ đĩa dò để cân bằng mặt đất được hoàn thành.
4. Sau khi hoàn thành cân bằng mặt đất, giá trị cân bằng mặt đất được hiển thị trên màn hình. Thiết bị tiếp tục cân bằng mặt đất và tạo ra tiếng bíp miễn là bạn tiếp tục nâng hạ đĩa dò. Để đảm bảo cân bằng mặt đất là phù hợp, cân bằng mặt đất ít nhất 2-3 lần và kiểm tra các giá trị cân bằng mặt đất trên màn hình. Nói chung, chênh lệch giữa các giá trị không được cao hơn 1-2 số.

5. Nếu bạn không thể cân bằng mặt đất, nói cách khác, nếu không có tiếng bíp nào phát ra, điều đó có nghĩa là mặt đất hoặc là dẫn điện quá cao hoặc là không khoáng hóa hoặc có một mục tiêu ở ngay bên dưới đĩa dò. Trong trường hợp như vậy, hãy thử cân bằng lại mặt đất ở một vị trí khác.

LƯU Ý: Nếu khoáng hóa mặt đất quá thấp, cân bằng mặt đất tự động có thể không hoạt động trong các chế độ khác ngoại trừ chế độ Bãi biển.

Cân bằng mặt đất thủ công

Cho phép bạn điều chỉnh giá trị cân bằng mặt đất. Nó không được ưa thích vì nó mất thời gian. Tuy nhiên, nó là lựa chọn phù hợp trong trường hợp bạn không thể cân bằng mặt đất tự động hoặc tinh chỉnh là cần thiết cho giá trị cân bằng mặt đất tự động.

SIMPLEX + được thiết kế để cho phép tự động cân bằng mặt đất thuận tiện trên mọi loại mặt đất. Tuy nhiên, mặt đất có thể không phù hợp để cân bằng tự động trong một số trường hợp và thiết bị không thể cân bằng trên những loại đất đó. Ví dụ, cát bãi biển ướt, đất chứa kiềm hoặc nước mặn, khu vực có nhiều kim loại rác, ruộng cày, đất khoáng hóa cao và đất có khoáng hóa rất thấp đều không phù hợp để cân bằng mặt đất tự động. Ở những địa hình như vậy, bạn có thể cân bằng mặt đất tự động ở chế độ Bãi biển và sau đó chuyển sang các chế độ khác hoặc thử cân bằng mặt đất thủ công. Tuy nhiên, cân bằng mặt đất thủ công yêu cầu một kỹ năng phát triển theo thời gian thông qua thực hành.

Để thực hiện cân bằng mặt đất thủ công:

1) Tìm một vị trí sạch mà không có kim loại và lựa chọn Cân bằng mặt đất từ Cài đặt.

2) Bạn cần lắng nghe âm thanh đến từ mặt đất để thực hiện cân bằng mặt đất thủ công. Nâng hạ đĩa dò lên xuống từ khoảng cách 15-20 cm (~ 6" - 8") xuống đến 3 cm (~ 1") trên mặt đất với chuyển động đều và giữ cho nó song song với mặt đất.

Nếu âm thanh phát ra cao hơn khi nâng đĩa dò lên, giá trị cân bằng mặt đất là quá thấp, nói cách khác, ảnh hưởng từ mặt đất là tiêu cực và giá trị cân bằng mặt đất cần được tăng lên bằng cách sử dụng nút cộng (+). Mặt khác, nếu âm thanh phát ra cao hơn khi hạ đĩa dò xuống, giá trị cân bằng mặt đất là quá cao, nói cách khác, ảnh hưởng từ mặt đất là tích cực và giá trị cân bằng mặt đất cần giảm xuống bằng cách sử dụng nút trừ (-).

3) Giá trị cân bằng mặt đất sẽ được hiển thị trên màn hình và duy trì ở đó trong một lúc. Bạn có thể quay lại màn hình cân bằng mặt đất bằng cách lựa chọn lại cân bằng mặt đất từ trình đơn cài đặt nếu màn hình chuyển.

Cân bằng mặt đất thủ công thực hiện chức năng trong phạm vi 0-99.9. Nhấn nút cộng (+) hoặc trừ (-) để tăng hoặc giảm giá trị cân bằng mặt đất. Nếu các nút được nhấn từng lần một, giá trị sẽ thay đổi từng đơn vị một và nếu chúng được nhấn giữ, giá trị sẽ thay đổi nhanh.

4) Lặp lại thủ tục trên cho đến khi âm thanh nghe được từ mặt đất bị loại bỏ.

Âm thanh có thể không được loại bỏ hoàn toàn ở một số khu vực. Trong những trường hợp này, hãy lắng nghe âm thanh được phát ra khi di chuyển đĩa dò gần về mặt đất và ra khỏi mặt đất để kiểm tra xem cân bằng mặt đất có đúng không. Nếu không có sự khác biệt giữa hai âm thanh thì cân bằng mặt đất được thiết lập đúng.

QUAN TRỌNG! Những người đi dò có kinh nghiệm điều chỉnh cài đặt cân bằng mặt đất để có một đáp ứng hơi tích cực một chút (có âm thanh yếu nhưng có thể nghe được khi di chuyển đĩa dò xuống gần mặt đất). Phương pháp này có thể tạo ra kết quả thuận lợi cho những người dùng có kinh nghiệm trong các khu vực nhất định nơi mà những mục tiêu nhỏ được tìm kiếm.

QUAN TRỌNG! Nếu thiết bị nhận được nhiều tiếng ồn và/hoặc phát ra các tín hiệu sai và bạn không thể loại bỏ nó bằng cách giảm độ nhạy, trước tiên hãy đặt độ nhạy trở về mức ban đầu của nó. Sau đó tăng giá trị cân bằng mặt đất trong khoảng 90.1 - 91.0 từng đơn vị một cho đến khi tiếng ồn được loại bỏ. Khi giá trị cân bằng mặt đất được tăng lên, độ nhạy của thiết bị đối với các đồng xu (hạc, đồng, v.v.) có độ dẫn cao sẽ giảm.

CÀI ĐẶT

Giá trị Cân bằng Mặt đất

Giá trị cân bằng mặt đất cung cấp thông tin về điều kiện đất mà bạn đang tìm kiếm trên đó. Một số loại đất điển hình như sau:

0-25	Nước muối ướt hoặc đất kiềm ướt
25-50	Nước muối ướt và đất kiềm ướt có lớp phủ khô
50-70	Đất thường, chất lượng thấp
70-90	Đất từ tính cao, magnetite hoặc maghemite và các loại đất có khoáng hóa cao tương tự, cát đen.



Âm lượng Sắt



Dùng để điều chỉnh hoặc tắt âm lượng của âm sắt thấp. Nó bao gồm 3 mức và có thể được điều chỉnh bằng cách sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-).

Khi bạn giảm âm lượng sắt, âm lượng phản hồi âm thanh mà thiết bị tạo ra cho các kim loại đen sẽ giảm. Khi âm thanh sắt được tắt, thiết bị sẽ phát hiện các mục tiêu kim loại đen, ID mục tiêu sẽ được hiển thị trên màn hình nhưng thiết bị sẽ không phát ra bất kỳ âm thanh cảnh báo nào.

Cài đặt âm lượng sắt không được sử dụng trong các chế độ Tất cả kim loại và Bãi biển và do đó không thể lựa chọn được.

Điều chỉnh âm lượng sắt chỉ áp dụng cho chế độ tìm kiếm đã chọn. Vì thế thay đổi không ảnh hưởng đến các chế độ khác.



Ngưỡng 30

Trong chế độ Tất cả kim loại, tìm kiếm được thực hiện với một âm thanh nền o o liên tục, còn được gọi là âm thanh ngưỡng. Độ lớn của âm thanh này ảnh hưởng trực tiếp tới độ sâu phát hiện của các mục tiêu nhỏ hơn và sâu hơn và nó được điều chỉnh bởi cài đặt ngưỡng. Nếu ngưỡng được đặt quá cao, một tín hiệu mục tiêu yếu có thể không được nghe thấy. Ngược lại, nếu ngưỡng quá thấp, bạn sẽ bỏ qua lợi thế chiều sâu mà cài đặt này mang lại. Nói cách khác, các tín hiệu yếu của những mục tiêu nhỏ hơn và sâu hơn có thể bị bỏ lỡ. Khuyến cáo người dùng trung bình để cài đặt này ở giá trị mặc định của nó và đối với những người dùng có kinh nghiệm để điều chỉnh tới mức cao nhất mà họ vẫn có thể nghe thấy các tín hiệu mục tiêu yếu.

Trong chế độ Tất cả kim loại, cài đặt ngưỡng cho mỗi mức độ nhạy được tối ưu hóa để cung cấp hiệu suất tốt nhất trên các địa hình khác nhau. Bạn có thể điều chỉnh cài đặt ngưỡng trong khoảng -50 +50 dựa theo các điều kiện đất. Điều chỉnh ngưỡng chỉ áp dụng cho cài đặt độ nhạy đó, nó sẽ không điều chỉnh ngưỡng ở các mức độ nhạy khác.



Phân biệt Notch



Sử dụng cài đặt phân biệt Notch để loại bỏ các kim loại không mong muốn khi đi dò như các kim loại rác.

SIMPLEX + có 20 điểm ảnh hoặc "Dấu vạch" phân biệt, được hiển thị bên dưới thang ID Mục tiêu với các ô nhỏ. Mỗi ô đại diện cho một nhóm 5 ID (01-05, 06-10, 11-15, v.v.). Bất kỳ tổ hợp nào của các ô này đều có thể được từ chối hoặc chấp nhận dựa theo sở thích của bạn. Những ô bị từ chối sẽ được đánh dấu màu đen.

Phân biệt notch có thể được sử dụng theo 2 cách khác nhau trong SIMPLEX +: Tự động hoặc Thủ công.

Tự động:

1. Nhấn nút cài đặt và sau đó chọn phân biệt notch trong thanh cài đặt.
2. Quét đĩa dò qua kim loại mà bạn muốn loại bỏ. Ô đại diện cho nhóm ID của kim loại đó sẽ được tô màu đen.
3. Nhấn nút Xác nhận

CÀI ĐẶT

Thủ công:

1. Nhấn nút cài đặt và sau đó chọn phân biệt notch trong thanh cài đặt. Dấu X và dấu V sẽ xuất hiện trên màn hình cùng với một con trỏ mũi tên nhỏ bên dưới thanh ID ở đầu màn hình.
2. Di chuyển con trỏ mũi tên bằng cách sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-) và lựa chọn ô chứa ID bạn muốn loại bỏ.
3. Nhấn nút xác nhận. Ô được chọn sẽ được đánh dấu màu đen.

Cho một ví dụ, bạn muốn từ chối một kim loại có ID là 27. Chọn cài đặt phân biệt notch trong thanh cài đặt. Con trỏ sẽ xuất hiện bên dưới ô đầu tiên. Sử dụng nút cộng (+) và bằng cách đếm theo bội số của 5, di chuyển con trỏ đến ô thứ 6 đại diện cho ID trong khoảng 26-30. Nhấn nút Xác nhận một lần. Ô đó cũng như biểu tượng X trên màn hình sẽ được đánh dấu màu đen. Từ đó, thiết bị sẽ không cung cấp bất kỳ phản hồi âm thanh nào cho kim loại có ID 26-30.

Con trỏ sẽ xuất hiện ở vị trí sau cùng mà bạn thiết lập phân biệt khi sử dụng cài đặt lần tiếp theo.

Trong cài đặt phân biệt notch, tất cả các nhóm ID bạn đã tắt sẽ được hiển thị cùng với dấu X và những ID không bị tắt sẽ được hiển thị cùng với dấu V.

Bạn có thể tắt nhiều ô tự động hoặc thủ công.

Để bật lại các ID, hãy chọn ô đã tắt với sự trợ giúp của các nút cộng (+) và trừ (-) hoặc quét đĩa dò trên kim loại mà bạn đã từ chối trước đó, rồi nhấn nút xác nhận.



Thay đổi Tần số



Nó được sử dụng để loại bỏ nhiễu điện từ mà thiết bị nhận được từ một máy dò khác hoạt động trong cùng dải tần số gần đó hoặc từ môi trường xung quanh. Nếu nhận được quá nhiều tiếng ồn khi đĩa dò được nâng trong không khí, điều này có thể được gây ra bởi các tín hiệu điện từ trong môi trường hoặc cài đặt độ nhạy quá cao.

Để loại bỏ tiếng ồn gây ra bởi nhiễu điện từ, trước tiên hãy thử thay đổi tần số trước khi giảm độ nhạy để đạt được hiệu suất độ sâu tối đa. Thay đổi tần số bao gồm 3 mức (F1-F2-F3). Cài đặt mặc định F2 là tần số trung tâm. Tần số được lựa chọn sẽ được đánh dấu màu đen.

Để thay đổi tần số, sau khi chọn thay đổi tần số trong trình đơn cài đặt, hãy sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-).

QUAN TRỌNG! Sự thay đổi tần số có thể làm giảm hiệu suất. Do đó, bạn không nên thay đổi tần số trừ khi cần thiết.



Kết nối không dây



Nó được sử dụng để bật và tắt kết nối tai nghe không dây và để thay đổi kênh.

Sau khi chọn cài đặt kết nối không dây trong thanh cài đặt, bạn có thể thay đổi các kênh 1-5 hoặc bạn hoàn toàn có thể tắt kết nối không dây bằng cách chọn vị trí 0.

Để biết thêm thông tin chi tiết về tai nghe không dây, vui lòng đọc hướng dẫn đi kèm với tai nghe.

CÀI ĐẶT



Rung

Tính năng này cung cấp phản hồi cho người dùng bằng cách tạo hiệu ứng rung khi phát hiện mục tiêu. Nó có thể được sử dụng độc lập hoặc cùng với đáp ứng âm thanh. Khi đáp ứng âm thanh được tắt, tất cả các đáp ứng trong quá trình phát hiện mục tiêu chỉ được cung cấp cho người dùng dưới dạng rung.

Khi tính năng rung được bật, thiết bị sẽ cung cấp tín hiệu rung ngắn khi phát hiện mục tiêu. Độ lớn của hiệu ứng rung có thể thay đổi tùy theo độ sâu của mục tiêu và tốc độ quét. Cài đặt này là chung cho tất cả các chế độ tìm kiếm.

Để bật hoặc tắt tính năng rung, sau khi chọn thiết lập rung trong trình đơn cài đặt, hãy sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-).

Bạn có thể không cảm nhận được rung trong chế độ Tắt cả kim loại với các tín hiệu yếu; mà sẽ cảm nhận được khi tín hiệu trở nên mạnh hơn. Nói cách khác, rung không bắt đầu ở độ sâu nơi mà âm thanh được nghe thấy, mà ở độ sâu thấp hơn. Do đó, nếu bạn đang đi dò chỉ với chỉ tính năng rung và âm thanh bị tắt, bạn có thể bỏ lỡ những tín hiệu yếu hơn và sâu hơn.

LƯU Ý: Cài đặt rung luôn trở về vị trí tắt khi tắt thiết bị và bật lại.



Độ sáng

A1 A2 A3 A4

Nó cho phép bạn điều chỉnh mức đèn nền màn hình theo sở thích cá nhân của bạn. Cài đặt nằm trong khoảng từ 0-4 và A1-A4. Ở mức 0, đèn nền tắt. Khi thiết lập ở A1-A4, nó chỉ sáng trong một khoảng thời gian ngắn khi mục tiêu được phát hiện hoặc trong khi điều hướng trình đơn và sau đó nó sẽ tắt. Ở mức 1-4, nó sẽ sáng liên tục. Đèn nền hoạt động liên tục sẽ ảnh hưởng đến tiêu thụ công suất, điều này không được khuyến khích.

Cài đặt đèn nền được khôi phục về thiết lập mà bạn lưu lại lần cuối khi thiết bị được tắt và bật lại. Cài đặt này là chung cho tất cả các chế độ, thay đổi trong bất kỳ chế độ nào cũng áp dụng cho những chế độ còn lại.



Đèn LED

Đây là đèn rọi được sử dụng để chiếu sáng khu vực bạn đang quét khi đi dò vào ban đêm hoặc trong các vị trí tối. Để bật hoặc tắt đèn LED, sau khi chọn nó trong trình đơn cài đặt, hãy sử dụng các nút cộng (+) và trừ (-). Đèn không hoạt động khi thiết bị tắt. Khuyến cáo chỉ nên bật nó khi cần thiết vì hoạt động của nó sẽ tiêu tốn thêm năng lượng pin.

ĐỊNH VỊ

Định vị là để tìm tâm hoặc vị trí chính xác của mục tiêu được phát hiện.

SIMPLEX + là một máy dò chuyển động. Nói cách khác, bạn phải di chuyển đĩa dò qua mục tiêu hoặc mục tiêu qua đĩa dò để thiết bị phát hiện mục tiêu. Chế độ định vị là chế độ không chuyển động. Thiết bị liên tục phát ra tín hiệu khi đĩa dò được giữ cố định trên mục tiêu.

Khi nút định vị được nhấn và giữ, đồ họa bao gồm một điểm chấm được bao quanh bởi 4 vòng tròn sẽ xuất hiện ở giữa màn hình. Khi mục tiêu được tiếp cận, các vòng tròn sẽ dần biến mất từng cái một và khi đến tâm của mục tiêu, chỉ còn lại điểm chấm trên màn hình. Trong chế độ định vị, âm thanh tín hiệu tăng theo cường độ và âm lượng khi đĩa dò đến gần mục tiêu. Trong chế độ này, thiết bị không phân biệt hoặc đưa ra ID mục tiêu.



Thực hành định vị:



- 1) Sau khi phát hiện mục tiêu, di chuyển đĩa dò sang một bên mà không có đáp ứng mục tiêu và nhấn nút định vị.
- 2) Vẫn giữ nút và đưa đĩa dò tiến lại gần mục tiêu một cách từ từ và song song với mặt đất.
- 3) Âm thanh tín hiệu trở nên lớn hơn và thay đổi về cường độ khi dần tiến gần hơn đến trung tâm của mục tiêu và các vòng tròn bắt đầu biến mất trong đồ họa định vị.
- 4) Đánh dấu vị trí mà có âm thanh lớn nhất bằng một dụng cụ nào đó hoặc mũi chân của bạn.
- 5) Lặp lại quy trình trên bằng cách thay đổi hướng 90°. Các thao tác được thực hiện từ hai hướng khác nhau sẽ thu hẹp khu vực mục tiêu và cung cấp cho bạn những chi tiết chính xác nhất về vị trí của mục tiêu.

LƯU Ý: Người dùng chưa có kinh nghiệm có thể đặt đĩa dò trên mặt đất, nhấn nút định vị và sau đó quét qua mục tiêu cho đến khi họ có kinh nghiệm để thực hành phương pháp định vị ở trên.



CHỨC NĂNG TẮT TIẾNG



Khi cần, nhấn nút định vị một lần để tắt tiếng máy dò của bạn mà không cần vào Cài đặt. Để bật lại tiếng, nhấn nút bất kỳ.

MỤC TIÊU LỚN HOẶC GẦN BỀ MẶT

Các mục tiêu ở gần bề mặt có thể cung cấp nhiều tín hiệu khác nhau cho thiết bị. Nếu bạn nghi ngờ một mục tiêu gần bề mặt, hãy nâng đĩa dò lên và quét nó chậm hơn cho đến khi nhận được một tín hiệu duy nhất.

TÍN HIỆU SAI VÀ NGUYÊN NHÂN

Đôi khi, thiết bị có thể tạo ra các tín hiệu tương tự như tín hiệu mục tiêu mặc dù không có mục tiêu kim loại nào. Có nhiều lý do cho các tín hiệu sai nhận được bởi thiết bị. Phổ biến nhất là khoáng hóa mặt đất hoặc đá có hàm lượng khoáng chất cao, tín hiệu điện từ trong môi trường xung quanh, hoạt động của một máy dò khác gần đó, sắt/lá sắt bị rỉ/ăn mòn trong đất, hoặc giá trị độ nhạy được đặt quá cao.

Bạn có thể thấy mức độ khoáng hóa của mặt đất bằng dựa theo chỉ thị khoáng từ trên màn hình và điều chỉnh độ nhạy cho phù hợp.

QUAN TRỌNG! Nếu thiết bị nhận được nhiều tiếng ồn và/hoặc phát ra những tín hiệu sai và bạn không thể loại bỏ nó bằng cách giảm độ nhạy, trước tiên hãy đặt độ nhạy về mức ban đầu của nó. Sau đó tăng giá trị cân bằng mặt đất trong khoảng 90.1 - 91.0 từng đơn vị một cho đến khi tiếng ồn được loại bỏ. Khi giá trị cân bằng mặt đất tăng lên, độ nhạy của thiết bị đối với các đồng xu (bạc, đồng, v.v.) có độ dẫn cao sẽ giảm.

Những tín hiệu điện từ trong môi trường xung quanh có thể bị loại bỏ bằng cách giảm độ nhạy. Nếu một máy dò khác được vận hành gần đó, hãy thay đổi tần số hoặc giữ khoảng cách để không xảy ra nhiễu.

CHỈ THỊ KHOÁNG TỪ

Chỉ thị khoáng từ bao gồm 5 mức. Thanh chỉ thị không tăng ở các mức khoáng thấp trong khi tìm kiếm và lúc khởi động. Ở những khu vực có mức khoáng từ cao, thanh chỉ thị sẽ tăng theo cường độ. Phép đo này có thể được tóm tắt là mức độ của thuộc tính từ tính và cường độ của mặt đất.

Phép đo này quan trọng từ hai khía cạnh. Thứ nhất, trên điều kiện đất có khoáng từ cao, độ sâu tìm kiếm sẽ thấp, người dùng nên nhận thức được thực tế này. Thứ hai, khoáng từ là một thuộc tính mà đặc biệt được thấy với đá khoáng và phép đo này đóng một vai trò quan trọng đối với thiết bị để loại bỏ các tín hiệu sai do các loại đá này tạo ra.

ĐÁ VÀ TÌM KIẾM TRONG ĐỊA HÌNH CÓ ĐÁ

Các điều kiện mặt đất đầy thách thức phát sinh đặc biệt là khi độ dẫn điện và thuộc tính từ tính của mặt đất là quá mảnh liệt. Vận hành thiết bị trên mặt đất như vậy có thể tiến hành bằng cách chọn chế độ hoạt động tốt nhất, độ nhạy và cài đặt cân bằng mặt đất.

Đá sỏi và đá tảng hoặc lỗ hổng bên trong mặt đất cũng quan trọng như chính điều kiện đất liên quan đến tìm kiếm và chất lượng phát hiện mục tiêu.

Đá nóng được phân loại thành tiêu cực và tích cực dựa trên ID của chúng là thấp hoặc cao khi so sánh với ID của đất mà chúng tồn tại ở trong đó. Một hoặc cả 2 loại có thể cùng xuất hiện trong một khu vực. Những hiệu ứng tiêu cực và tích cực được đề cập ở đây sẽ chỉ có giá trị khi cân bằng mặt đất được thực hiện đúng. Nếu không, chính bản thân đất sẽ không hoạt động khác so với đá nóng về mặt ID.

Đá nóng tích cực hoạt động giống như kim loại và tạo ra một âm thanh kim loại. Trong chế độ Tất cả kim loại chúng tạo ra âm thanh "zip zip" khi đĩa dò di chuyển qua chúng. Nếu tín hiệu đủ mạnh, thiết bị có thể tạo ID cho các loại đá này. Đá nóng tiêu cực trong chế độ Tất cả kim loại, tạo ra âm thanh dài "boing" khi đĩa dò di chuyển qua chúng. Thiết bị không cung cấp ID cho các loại đá này ngay cả khi tín hiệu mạnh.

Đá nóng tích cực cung cấp một âm thanh kim loại điển hình trong các chế độ phân biệt. Đá nóng tiêu cực không cung cấp âm thanh trong các chế độ phân biệt (ngoại trừ các trường hợp hiếm của các tín hiệu sai).

Do đó, bạn có thể đưa ra quyết định bằng cách lắng nghe phản hồi âm thanh do thiết bị tạo ra trong khu vực. Nếu bạn nhận được âm thanh kim loại, điều đó có nghĩa là bạn đã phát hiện ra một viên đá tích cực hoặc một mảnh kim loại. Nếu bạn nhận được tín hiệu mạnh và ID ổn định, bạn có thể phân biệt xem mục tiêu được phát hiện là đá hay kim loại bằng cách kiểm tra ID. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng các tín hiệu yếu có thể tạo ra các ID khác và các kim loại dưới đá cũng có thể tạo ra các tín hiệu kim loại khác. Do đó, phương án tốt nhất là đào lên khi nhận được một tín hiệu kim loại.

KIM LOẠI DƯỚI ĐÁ

SIMPLEX + tăng khả năng phát hiện các mục tiêu kim loại dưới đá khoáng thông qua việc điều chỉnh phù hợp các cài đặt của bạn. Hiệu ứng tổ hợp được tạo ra bởi đá và kim loại cùng nhau là thấp hơn hiệu ứng mà do bản thân kim loại tạo ra và ID hiển thị sẽ khác với ID dự kiến của kim loại. ID hiển thị được hình thành bởi sự kết hợp của đá và kim loại với nhau và tiến gần hơn với ID của đá nếu kích thước của kim loại nhỏ hơn so với đá. Hãy nhớ rằng kim loại dưới đá nóng sẽ không bao giờ xuất hiện với ID kim loại của chính nó. Ví dụ, một miếng vàng dưới một viên gạch có thể tạo ra âm thanh và ID sắt.

Hãy nhớ nguyên tắc rất đơn giản này vì nó sẽ giúp bạn tiết kiệm rất nhiều thời gian: "Nếu mục tiêu bạn phát hiện không phải là một viên đá, nó có thể là kim loại".

Chìa khóa để phát hiện mục tiêu dưới các loại đá khoáng, đặc biệt là khi đang nghi ngờ đá nóng tích cực, chính là sự hiểu biết về giá trị ID lớn nhất được tạo ra bởi các loại đá nóng tích cực ở xung quanh khu vực. Nếu bạn đang tiến hành tìm kiếm ở chế độ Tất cả kim loại, hãy theo dõi ID do thiết bị tạo ra. Nếu ID được cung cấp bởi thiết bị của bạn gần dải của đá và sắt, nó hoàn toàn có khả năng là bạn đã phát hiện một mục tiêu nằm bên dưới đá.

Nếu đá nóng trong khu vực tìm kiếm có xu hướng cho ID cao, thì khả năng bỏ lỡ các tín hiệu kim loại nhỏ bên dưới cũng sẽ cao.

DÒ TRÊN BÃI BIỂN VÀ DƯỚI NƯỚC

SIMPLEX + là một máy dò kim loại chống nước. Điều này cung cấp phát hiện thuận tiện dưới nước và trên bãi biển.

Như đã giải thích trước đây, nước muối và đất kiềm có tính dẫn điện đáng kể và gây ra các hiệu ứng tương tự như sắt trong máy dò. Chế độ Bãi biển của SIMPLEX + được thiết kế đặc biệt cho các điều kiện như vậy. Bạn có thể đi dò một cách dễ dàng bằng cách sử dụng chế độ Bãi biển mà không yêu cầu bất kỳ cài đặt đặc biệt nào.

Chế độ bãi biển là lý tưởng cho bãi biển cát ướt. Bạn có thể sử dụng các chế độ khác khi đi dò trên bãi biển cát khô.

Bạn nên cân nhắc những điều sau khi dò trên bãi biển cát ướt hoặc dưới nước:

- 1) Khi bạn quét đĩa dò qua các lỗ đào trên cát ướt, bạn có thể nhận được tín hiệu của kim loại, đây là điều bình thường.
- 2) Đĩa dò có thể cho tín hiệu sai khi đi vào và ra khỏi nước, vì vậy vui lòng giữ đĩa dò hoặc ở trong hoặc ở ngoài mặt nước.
- 3) Khi đi dò trên bãi biển cát ướt, tránh cọ xát hoặc va đĩa dò vào mặt đất. Nếu không, thiết bị có thể cho các tín hiệu sai.
- 4) Khi đi từ cát ướt lên cát khô hoặc từ cát khô sang cát ướt lúc đi dò trên bãi biển, thiết bị có thể phát ra tín hiệu sai. Cân bằng mặt đất máy dò sau khi thay đổi khu vực dò.
- 5) Nếu bạn không thể cân bằng mặt đất tự động trên cát ướt và/hoặc trong nước muối, hãy thử cân bằng mặt đất thủ công. Nếu bạn vẫn không thể cân bằng mặt đất, thiết lập giá trị cân bằng mặt đất là 00.0.

Hãy lưu ý đến các điều dưới đây sau khi sử dụng thiết bị đặc biệt là dưới nước mặn:

1. Rửa hộp hệ thống, trục và đĩa dò bằng nước máy và đảm bảo không còn nước muối trong các giắc nối.
2. Không sử dụng bất kỳ hóa chất nào để làm sạch và/hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác.
3. Lau khô màn hình và trục bằng vải mềm, không chà xướt.



BIỂU TƯỢNG KIỂM TRA ĐĨA DÒ

Nó chỉ sự gián đoạn trong tín hiệu truyền của đĩa dò. Giắc cắm đĩa dò có thể chưa được gắn, lỏng hoặc bị ngắt kết nối. Nếu bạn sở hữu một máy dò khác có cùng giắc cắm đĩa dò, hãy đảm bảo rằng bạn không gắn nhầm đĩa dò. Nếu không có bất kỳ vấn đề nào ở trên, thì đĩa dò hoặc dây cáp của nó có thể bị lỗi. Nếu vấn đề vẫn tiếp diễn khi bạn đã thay đĩa dò, có thể có vấn đề trong mạch điều khiển đĩa dò.

LƯU VÀ KHÔI PHỤC MẶC ĐỊNH CỦA NHÀ MÁY

SIMPLEX + sẽ tự động lưu tất cả các cài đặt khi bạn tắt và bật lại máy dò ngoại trừ Cân bằng mặt đất, ngưỡng, thay đổi tần số và bật/tắt đèn LED.

Để trở lại mặc định của nhà máy, vui lòng làm theo các bước dưới đây:

* Bật máy dò bằng cách nhấn nút nguồn.

* Khi logo SIMPLEX + xuất hiện trên màn hình, nhấn và giữ đồng thời các nút Cài đặt và Định vị/Xác nhận cho đến khi nghe thấy 3 tiếng bíp ngắn.

CẬP NHẬT PHẦN MỀM

SIMPLEX + có khả năng cập nhật phần mềm. Tất cả các bản cập nhật phần mềm được thực hiện sau khi thiết bị được phát hành ra thị trường sẽ được công bố trên trang web của sản phẩm cùng với hướng dẫn cập nhật.

Thông tin phiên bản hệ thống:

Phiên bản phần mềm của SIMPLEX + sẽ được hiển thị ở dưới cùng của màn hình mỗi khi bạn bật máy dò.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Nguyên lý hoạt động	: VLF
Tần số hoạt động	: 12kHz
Các chế độ tìm kiếm	: 5 (Cánh đồng/Công viên 1/Công viên 2/Bãi biển/Tất cả kim loại)
Số âm thanh	: 3
Bộ lọc Notch	: Có
Định vị mục tiêu	: Có
Thay đổi tần số	: Có
Rung	: Có
Cài đặt Độ nhạy	: 7 mức
ID Mục tiêu	: 00-99
Đĩa dò	: SP28 28cm (11") DD
Màn hình	: LCD đồ họa
Đèn nền	: Có
Đèn nền bàn phím	: Có
Đèn LED	: Có
Trọng lượng	: 1.3 kg (2.9lbs) bao gồm đĩa dò
Chiều dài	: 63cm - 132cm (25" - 52") có thể điều chỉnh
Pin	: 2300mAh Lithium Polymer
Bảo hành	: 2 năm

Nokta Makro Detectors có quyền thay đổi thiết kế, thông số kỹ thuật hoặc phụ kiện mà không cần thông báo và không có bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào.



Nokta | MAKRO
DETECTION TECHNOLOGIES

www.noktadetectors.com

